TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN **T1 PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **285/2024/HSST**
Ngày: **27/12/2024**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂNQUẬN LONG BIÊN

- T1 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: **Bà Trần Xuân Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Đức Minh

Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: Ông Đỗ Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 27/12/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, T1 phố Hà Nội xét xử trực T2ến sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 307/2024/TLST - HS ngày 02 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 301/2024/QĐXXST-HS ngày 13/12/2024 đối với các bị cáo:

1. VŨ VĂN T1, sinh năm 1992; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: xã Hoàn S, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 6/12; Con ông: Vũ Văn S, sinh năm 1959; Con bà: Lê Thị N, sinh năm 1962; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 465 ngày 06/9/2024 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội lập và địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự. Nhân thân: Bản án HSST số 29 ngày 05/3/2019, TAND TP Từ S, Bắc Ninh xử 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã nôp án phí HSST 200.000 đồng ngày 08/5/2019. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2020. Bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*

2. VŨ VĂN T2, sinh năm 1985; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: xã Hoàn S, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 8/12; Con ông: Vũ Văn T, sinh năm 1960; Con bà: Vũ Thị Đ, sinh năm 1964; Vợ: Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1990 (đã ly

hôn); Có 03 con, con lớn sinh năm 2011, con út sinh năm 2016; Bị cáo là con duy nhất; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 466 ngày 06/9/2024 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội lập và địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự. Nhân thân: 02 tiền án.

- Bản án HSST số 15 ngày 25/5/2003, TAND huyện Từ S, Bắc Ninh (nay là T1 phố Từ S, Bắc Ninh) xử 08 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 16 tháng về Trộm cắp tài sản. Nộp án phí HSST 50.000 đồng ngày 11/10/2003. Bị cáo đã được xóa án tích.

- Bản án HSST số 78 ngày 24/6/2013, TAND thành phố Từ S, Bắc Ninh xử 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã nộp án phí HSST 200.000 đồng ngày 21/8/2023. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/01/2015.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20h50’ ngày 28/08/2024, Công an phường Long Biên phối hợp cùng tổ công tác Y5/141 CATP Hà Nội làm nhiệm vụ tại 216 Cổ Linh, Long Biên, Long Biên, Hà Nội hướng đi cầu Thanh Trì phát hiện 02 nam thanh niên điều khiển xe máy Wave, BKS: 98K1 - ***** có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra hành chính. Hai nam thanh niên khai tên là Vũ Văn T2 (lái xe) và Vũ Văn T1 (ngồi sau). Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong cạp quần phía trước đang mặc của T1 có 01 túi nilong chứa 05 gói giấy chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, T1 khai nhận là ma túy Heroine của T1 và T2 chung tiền mua về sử dụng. Tổ công tác lập biên bản thu giữ tang vật và đưa T1, T2 về trụ sở giải quyết.

Cơ quan điều tra thu giữ:

- Của T1: 01 túi nilong chứa 05 gói giấy chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động Vsmart màu đen đã qua sử dụng (lắp sim 0384138439).

- Của T2: 01 xe máy Honda Wave màu xanh trắng, BKS: 98K1 - *****; 01 điện thoại di động Realme C15 màu xanh đã qua sử dụng (lắp sim 0827188655).

Tại Kết luận giám định số 6403 ngày 07/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an T1 phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 05 gói giấy màu trắng (để trong 01 túi nilong) đều là ma túy Heroine, tổng khối lượng 0,589 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Văn T1, Vũ Văn T2 khai nhận: Khoảng 19h00’ ngày 28/8/2024, Vũ Văn T1 sử dụng điện thoại di động Vsmart lắp sim 0384138439

gọi đến số điện thoại 0827188655 của T2 để rủ đi mua ma túy cùng, T2 đồng ý. Sau đó, T2 điều khiển xe máy Honda Wave màu xanh trắng, BKS: 98K1 - ***** đi từ nhà đến đón T1 tại đầu ngõ nhà T1. Lúc này, T1 có hỏi T2 biết chỗ nào không để chở T1 đi mua ma túy. Do trước đó T2 có đi xe ôm chở khách đến khu vực đầu cầu Vĩnh T2 thuộc địa bàn quận Hai Bà Trưng, Hà Nội và thấy khách mua được ma túy nên T2 đã chở T1 đến vị trí này để tìm mua ma túy. Trên đường đi, T1 có rủ T2 chung tiền để mua ma túy nhưng T2 bảo không có tiền. T1 nói sẽ ứng ra cho T2 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) để mua ma túy rồi T2 trả lại cho T1 sau, T2 đồng ý. Khi đến nơi, T1 gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 05 gói ma túy Heroine được để trong 01 túi nilong với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T1 cất ma túy vào cạp quần đùi phía trước, đi ra chỗ T2 đang đợi rồi cả hai đi về. Khi về đến 216 Cổ Linh hướng đi cầu Thanh Trì thì T1, T2 bị cơ quan Công an kiểm tra. Quá trình kiểm tra cơ quan Công an phát hiện trong cạp quần đùi phía trước của T1 có 01 túi nilong bên trong có 05 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng. T1 khai nhận chất bột màu trắng trong gói giấy là ma túy heroin mua về sử dụng. Cơ quan Công an đã lập biên bản đưa T1, T2 cùng tang vật về trụ sở Công an phường để làm rõ.

Lời khai của Vũ Văn T1, Vũ Văn T2 phù hợp với nhau, với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Vũ Văn T1, do T1, T2 khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với 01 xe máy Honda Wave màu xanh trắng, số máy: JA39E0627408, số khung: RLHJA3908HY652268, xe đăng ký tên Trần Hải S (SN: 1996, trú tại: Phố Chợ S, xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du, Bắc Ninh), xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Tài liệu điều tra thể hiện: Vũ Văn T2 mua xe máy trên của một người đàn ông không quen biết tại khu vực Từ S, Bắc Ninh với giá 2.800.000 đồng, khi mua xe không gắn BKS và không có giấy tờ mua bán. T2 nhặt được BKS: 98K1 - ***** nên đã gắn vào xe để sử dụng đi lại hàng ngày. Cơ quan điều tra đã gửi giấy mời anh Trần Hải S để làm việc liên quan đến xe máy trên nhưng anh S không có mặt. Công an xã Việt Đoàn và gia đình cung cấp hiện anh S không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không biết. Cơ quan điều tra tiến hành đăng Báo An ninh thủ đô 03 số báo liên tiếp (từ ngày 19/11/2024 đến ngày 21/11/2024) để tìm chủ sở hữu xe máy trên nhưng không có ai đến nhận. Chuyển Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với BKS: 98K1 - *****, tài liệu điều tra thể hiện BKS này gắn với xe máy Sirius do anh Đặng Anh Q (SN: 1997, HKTT: Ninh Khánh, phường Nếnh, thị xã Việt Yên, Bắc Giang) đứng tên sở hữu, xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Anh Q khai mua mới xe máy trên và đăng ký BKS: 98K1 - ***** đầu năm 2022, sử

dụng một thời gian đến khoảng tháng 9/2022 đã bán xe cho một người không quen biết với giá 16.000.000 đồng, hiện không quản lý xe máy trên. Chuyển Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với 01 điện thoại di động Vsmart màu đen đã qua sử dụng (thu giữ của Vũ Văn T1) và 01 điện thoại di động Realme C15 màu xanh đã qua sử dụng (thu giữ của Vũ Văn T2), quá trình điều tra xác định các bị cáo sử dụng để rủ nhau đi mua ma túy. Chuyển Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với 0,547 gam ma túy Methamphetamine (khối lượng ban đầu 0,589 gam, PC09 thu mẫu để giám định 0,042 gam) là vật chứng của vụ án. Chuyển Tòa án xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo theo đúng nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên.

Bản cáo trạng số 286/CT - VKS ngày 27/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố các bị cáo Vũ Văn T1, Vũ Văn T2 về tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*** theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Vũ Văn T1, Vũ Văn T2 đã đủ yếu tố cấu T1 tội: ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*** theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47, Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 ; Điều 106 BLTTHS 2015 đối với các bị cáo Vũ Văn T1, Vũ Văn T2.

Về hình phạt:

- Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Văn T1 24 đến 30 tháng tù.

- Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Văn T2 18 đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung : Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị cho tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Vsmart màu đen đã qua sử dụng (thu giữ của Vũ Văn T1) và 01 điện thoại di động Realme C15 màu xanh đã qua sử dụng (thu giữ của Vũ Văn T2); 01 xe máy Honda Wave màu xanh trắng, số máy JA39E0627408, số khung RLHJA3908HY652268 đã qua sử dụng do các bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội.

- Đề nghị cho tịch thu, tiêu hủy 0,547 gam ma túy Methamphetamine (khối lượng ban đầu 0,589 gam, PC09 thu mẫu để giám định 0,042 gam) là vật nhà nước cấm

lưu hành; 01 biển kiểm soát 98K1 – *****.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo T1 khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dụng bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 20h50’ ngày 28/08/2024, tại khu vực trước nhà số 216 Cổ Linh, Long Biên, Long Biên, Hà Nội, các bị cáo Vũ Văn T1, Vũ Văn T2 có hành vi tàng trữ trái phép 0,589 gam ma túy Heorine mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an phường Long Biên phối hợp cùng tổ công tác Y5/141 CATP Hà Nội phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

2. Hành vi của các bị cáo Vũ Văn T1, Vũ Văn T2 đã cấu T1 tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc đối với các bị cáo.

3. Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Xét nhân thân bị cáo Vũ Văn T1 có 01 tiền án: Bản án HSST số 29 ngày 05/3/2019, TAND TP Từ S, Bắc Ninh xử 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã nôp án phí HSST 200.000 đồng ngày 08/5/2019. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2020. Theo luật định án tích trên của bị cáo đã được xóa nên bị

cáo T1 không có tình tiết tăng nặng TNHS nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

Xét nhân thân bị cáo Vũ Văn T2 có 02 tiền án:

- Bản án HSST số 15 ngày 25/5/2003, TAND huyện Từ S, Bắc Ninh (nay là T1 phố Từ S, Bắc Ninh) xử 08 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 16 tháng về Trộm cắp tài sản. Nộp án phí HSST 50.000 đồng ngày 11/10/2003.

- Bản án HSST số 78 ngày 24/6/2013, TAND thành phố Từ S, Bắc Ninh xử 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã nộp án phí HSST 200.000 đồng ngày 21/8/2023. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/01/2015.

Theo luật định 02 án tích trên của bị cáo đã được xóa nên bị cáo T2 không có tình tiết tăng nặng TNHS, nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

Xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện, hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng một hình phạt tù trong khung hình phạt cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội có đồng phạm giản đơn, bị cáo T1 là người rủ bị cáo T2, và là người bỏ tiền mua ma túy. Bị cáo T2 là người có phương tiện và chở T1 đến địa điểm mua ma túy (vì bị cáo T2 biết địa điểm mua ma túy). Do vậy vai trò của các bị cáo trong vụ án này là ngang nhau nên hình phạt đối với cả hai bị cáo là như nhau.

4. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo T1, T2 T1 khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, nên các bị cáo T1, T2 được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Đại diện VKS đề nghị mức hình phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

5. Về hình phạt bổ sung như phạt tiền: Xét bị cáo thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đại diện VKS đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

6. Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Vsmart màu đen đã qua sử dụng (thu giữ của Vũ Văn T1) và 01 điện thoại di động Realme C15 màu xanh đã qua sử dụng (thu giữ của Vũ Văn T2); 01 xe máy Honda Wave màu xanh trắng, số máy JA39E0627408, số khung RLHJA3908HY652268 đã qua sử dụng do các bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội.

- Cho tịch thu, tiêu hủy 0,547 gam ma túy Methamphetamine (khối lượng ban đầu 0,589 gam, PC09 thu mẫu để giám định 0,042 gam) là vật nhà nước cấm lưu hành; 01 biển kiểm soát 98K1 – *****.

(Hiện tang vật đang được lưu giữ tại kho của Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/11/2024)

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của HĐXX.

7. Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Vũ Văn T1, do T1, T2 khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ là có căn cứ.

8. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

9. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015.

T2ên bố bị cáo Vũ Văn T1, Vũ Văn T2 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Xử phạt*: *Bị cáo Vũ Văn T1 28 (Hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 28/8/2024.

- Xử phạt*: *Bị cáo Vũ Văn T2 28 (Hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 28/8/2024.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền đối với các bị cáo.

2.Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- Cho tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Vsmart màu đen đã qua sử dụng (thu giữ của Vũ Văn T1) và 01 điện thoại di động Realme C15 màu xanh đã qua sử dụng (thu giữ của Vũ Văn T2); 01 xe máy Honda Wave màu xanh trắng, số máy JA39E0627408, số khung RLHJA3908HY652268 đã qua sử dụng do các bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội.

- Cho tịch thu, tiêu hủy 0,547 gam ma túy Methamphetamine (khối lượng ban đầu 0,589 gam, PC09 thu mẫu để giám định 0,042 gam) là vật nhà nước cấm lưu hành;

01 biển kiểm soát 98K1 – *****.

(Hiện tang vật đang được lưu giữ tại kho của Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/11/2024)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hộivề án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo T1, T2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày T2ên án./.

Nơi nhận:
- *TAND tp. Hà Nội;*
- *VKSND quận Long Biên;*
- *Công an quận Long Biên;*
- *CC Thi hành án DS quận Long Biên;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu VP/TA*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Hương